

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
 ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Thanh Toán Quốc Tế		
Mã học phần:	71BUSI40113	Số tin chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	233_71BUSI40113_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Phân tích quy trình, quy định, nguyên tắc thực hiện các nghiệp vụ thanh toán quốc tế theo chuẩn mực quốc tế	Trắc nghiệm	70%	1-32	8.0	PI 3
CLO2	Đánh giá bộ chứng từ liên quan trong hoạt động thanh toán quốc tế của NHTM	Tự luận	20%	Tự luận	2.0	PI 4
CLO3	Vận dụng các thao tác, quy trình để xử lý các nghiệp vụ thanh toán quốc tế trong ngân hàng.	Tự luận	10%			PI 5

III. Nội dung câu hỏi thi**PHẦN TRẮC NGHIỆM (32 câu hỏi và 0,25 điểm/câu)**

Câu 1: Trong Incoterms 2020, đâu là điều kiện giao hàng hóa mà người bán chịu trách nhiệm cao nhất?

- A. DDP
- B. CIF
- C. FOB
- D. EXW

ANSWER: A

Câu 2: Điều kiện CPT trong Incoterms 2020 quy định:

- A. Người bán phải trả cước phí vận chuyển chính
- B. Người mua trả cước phí vận chuyển chính
- C. Người bán chịu trách nhiệm về rủi ro
- D. Người mua chịu trách nhiệm về rủi ro.

ANSWER: A

Câu 3: Chọn đáp án đúng nhất, phương tiện vận tải phù hợp với FCA là

- A. Tất cả các loại phương tiện
- B. Xe tải, tàu thuyền, xà lan
- C. Máy bay, trực thăng
- D. Tàu hỏa

ANSWER: A

Câu 4: Nếu L/C yêu cầu một chứng từ không có trong hợp đồng, nhà xuất khẩu nên:

- A. Yêu cầu sửa đổi L/C
- B. Chấp nhận L/C
- C. Hủy bỏ hợp đồng
- D. Sửa đổi hợp đồng

ANSWER: A

Câu 5: Theo điều kiện bảo hiểm ICC-B, bảo hiểm sẽ đền bù:

- A. Tồn thất toàn bộ và tổn thất bộ phận
- B. Tồn thất toàn bộ và đình công, biểu tình
- C. Tồn thất bộ phận vì thiên tai
- D. Chỉ tổn thất toàn bộ

ANSWER: A

Câu 6: Incoterms 2020 không quy định:

- A. Trách nhiệm giao nhận
- B. Trách nhiệm bảo hiểm
- C. Giá trị hàng hóa
- D. Thủ tục hải quan

ANSWER: A

Câu 7: Trong "FCA Seller's warehouse", "Seller's warehouse" là:

- A. Địa chỉ hoặc kho của người bán
- B. Địa chỉ hoặc kho của người mua
- C. Cảng đi
- D. Cảng đến

ANSWER: A

Câu 8: Nếu hợp đồng thể hiện phương thức thanh toán là L/C, sau khi ký kết hợp đồng:

- A. Nhà nhập khẩu mở L/C cho nhà xuất khẩu
- B. Nhà xuất khẩu giao hàng cho nhà nhập khẩu
- C. Nhà xuất khẩu gửi hàng cho nhà nhập khẩu
- D. Nhà nhập khẩu lập lệnh chuyên tiền

ANSWER: A

Câu 9: Điều kiện để hợp đồng thương mại quốc tế có hiệu lực?

- A. Cả ba câu đều đúng
- B. Chủ thể phải có đủ tư cách pháp lý
- C. Hàng hóa trao đổi phải hợp pháp
- D. Hợp đồng phải đảm bảo nội dung và hình thức

ANSWER: A

Câu 10: Công ty B có trụ sở tại Hải Phòng, nhà máy ở Hưng Yên, thuê công ty vận chuyển tại Hà Nội và xuất hàng qua cảng Hải Phòng. Cách ghi nào đúng?

- A. FOB Hai Phong Port, Vietnam – Incoterm 2020
- B. FOB Hai Duong Factory, Vietnam – Incoterm 2020
- C. FOB Hanoi, Vietnam – Incoterm 2020
- D. FOB Bac Ninh, Vietnam – Incoterm 2020

ANSWER: A

Câu 11: Điều kiện giao hàng nào yêu cầu người bán mua bảo hiểm cho hàng hóa?

- A. CIF
- B. CFR
- C. FAS
- D. FOB

ANSWER: A

Câu 12: Điều khoản nào trong hợp đồng ngoại thương đề cập đến việc các sự kiện bất khả kháng?

- A. Force majeure
- B. Insurance
- C. Arbitration
- D. Warranty

ANSWER: A

Câu 13: Điều kiện giao hàng nào yêu cầu người bán chịu trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đến cảng đích?

- A. CFR
- B. FOB
- C. DDP
- D. DAT

ANSWER: A

Câu 14: Trong phương thức thanh toán nhờ thu D/P, ngân hàng thu hộ sẽ:

- A. Giữ hồi phiếu chờ thanh toán
- B. Gửi trả hồi phiếu cho người bán
- C. Giao bộ chứng từ cho người mua
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

Câu 15: Đặc điểm KHÔNG thuộc phương thức tàu chợ là:

- A. Người thuê tàu có thể mặc cả giá cước
- B. Giá cước bao gồm chi phí xếp dỡ

- C. Tàu chạy theo lịch trình công bố trước
- D. Tàu không chạy theo lịch trình cố định

ANSWER: A

Câu 16: Đặc điểm của phương thức tàu chuyến là:

- A. Tàu chạy theo lịch trình do chủ tàu định ra
- B. Người thuê tàu không thể mặc cả giá cước
- C. Tàu chạy theo lịch trình cố định
- D. Giá cước không bao gồm chi phí xếp dỡ

ANSWER: A

Câu 17: Sắp xếp các phương thức thanh toán theo thứ tự rủi ro giảm dần đối với nhà xuất khẩu: (I) Chuyển tiền bằng điện trả trước, (II) Nhờ thu D/A, (III) Nhờ thu D/P, (IV) Tín dụng chứng từ

- A. (I), (II), (III), (IV)
- B. (IV), (III), (II), (I)
- C. (I), (IV), (III), (II)
- D. (III), (II), (I), (IV)

ANSWER: A

Câu 18: Trong phương thức nhờ thu D/P, sau khi nhà nhập khẩu thanh toán, ngân hàng sẽ:

- A. Giao bộ chứng từ cho nhà nhập khẩu
- B. Trả lại bộ chứng từ cho ngân hàng phục vụ nhà xuất khẩu
- C. Giao hàng cho nhà nhập khẩu
- D. Tất cả đều đúng

ANSWER: A

Câu 19: Sắp xếp theo lợi thế giảm dần đối với nhà xuất khẩu:

- A. Tín dụng chứng từ => Nhờ thu => Chuyển tiền trả sau
- B. Chuyển tiền trả sau => Nhờ thu => Tín dụng chứng từ
- C. Tín dụng chứng từ => Chuyển tiền trả sau => Nhờ thu
- D. Phương thức nhờ thu => Chuyển tiền trả sau => Tín dụng chứng từ

ANSWER: A

Câu 20: Trách nhiệm của người chuyên chở bằng đường biển là:

- A. Cả ba đều đúng
- B. Tiến hành việc chất, xếp, di chuyển, khâu vá, chăm sóc và dỡ hàng
- C. Cấp vận đơn đường biển
- D. Cung cấp tàu có khả năng đi biển

ANSWER: A

Câu 21: Trên vận đơn đường biển, hàng hóa chưa được xếp lên tàu được ghi là:

- A. Received for Shipment
- B. On Board
- C. Shipped
- D. Shipped on Board

ANSWER: A

Câu 22: Đặc điểm của phương thức thuê tàu chuyến là các đặc điểm sau đây:

- A. Khối lượng hàng lớn, người thuê và cho thuê thỏa thuận về tàu, về hàng, về xếp dỡ, thưởng phạt, chuyên đơn và chuyên khứ hồi
- B. Thuê chuyến đơn (single voyage), khứ hồi (round voyage), liên tục (Consecutive voyages)
- C. Khối lượng hàng lớn đủ một chuyến hay nhiều chuyến.

D. Người thuê và người cho thuê thỏa thuận trong hợp đồng về tàu, hàng, xếp dỡ, thưởng phạt.

ANSWER: A

Câu 23: “Quyền về bảo hiểm” của người xuất khẩu được thực hiện ở điều kiện nào sau đây (INCOTERMS 2020):

- A. Bán theo điều kiện CIF
- B. Bán theo điều kiện FOB
- C. Bán theo điều kiện FCA
- D. Bán theo điều kiện CFR

ANSWER: A

Câu 24: Incoterms 2020 bao gồm các điều kiện giao hàng nào?

- A. EXW, FCA, FAS, FOB, CFR, CIF, CPT, CIP, DPU, DAP, DDP
- B. EXW, FCA, CPT, CIP, DAF, DES, FAS, FOB, CFR, CIF, DEQ, DDU, DDP
- C. EXW, FCA, FAS, FOB, CFR, CIF, CPT, CIP, DAF, DES, DEQ, DDU
- D. EXW, FCA, FAS, FOB, CFR, CIF, CPT, CIP, DAF, DES, DEQ, DDU, DDP

ANSWER: A

Câu 25: Nhờ thu kèm chứng từ với điều kiện D/P sử dụng

- A. Hội phiếu trả ngay
- B. Hội phiếu trả chậm
- C. Hội phiếu theo lệnh
- D. Hội phiếu đích danh

ANSWER: A

Câu 26: Cước phí thuê tàu nếu hàng hóa được giao theo điều khoản CFR sẽ do ai trả?

- A. Nhà nhập khẩu
- B. Nhà xuất khẩu
- C. Ngân hàng phục vụ nhà xuất khẩu
- D. Ngân hàng phục vụ nhà nhập khẩu

ANSWER: A

Câu 27: Nếu hợp đồng thể hiện phương thức thanh toán là T/T trả trước, sau khi ký kết hợp đồng:

- A. Nhà xuất khẩu giao hàng cho nhà nhập khẩu
- B. Nhà nhập khẩu lập lệnh chuyển tiền nộp vào ngân hàng
- C. Nhà nhập khẩu đến ngân hàng mở L/C
- D. Nhà xuất khẩu gửi hàng cho nhà nhập khẩu

ANSWER: A

Câu 28: Trong điều kiện FCA, Incoterms 2020, nếu người mua không nhận hàng vào thời điểm quy định thì:

- A. Người mua chịu mọi phí phát sinh
- B. Người bán chịu mọi phí phát sinh
- C. Người bán và người mua mỗi bên chịu một nửa
- D. Người mua không phải chịu mọi phí phát sinh

ANSWER: A

Câu 29: Theo hình thức T/T trả trước, người chịu nhiều rủi ro nhất là:

- A. Người mua
- B. Người bán
- C. Ngân hàng phục vụ người bán
- D. Ngân hàng phục vụ người mua

ANSWER: A

Câu 30: Trong hoạt động mua bán quốc tế, người thụ hưởng hối phiếu trong phương thức tín dụng chứng từ thông thường là:

- A. Ngân hàng phục vụ người bán
- B. Ngân hàng phục vụ người mua
- C. Người mua
- D. Người bán

ANSWER: A

Câu 31: CIP là viết tắt của:

- A. Carriage and Insurance Paid to
- B. Carriage and Incoterms Paid
- C. Carriage Insurance and Paid
- D. Carriage and Insurance Payment

ANSWER: A

Câu 32: Theo điều kiện DAT, hàng hóa phải ở đâu vào ngày quy định?

- A. Tại cảng đích
- B. Tại cảng đi
- C. Tại kho của người mua
- D. Tại kho của người bán

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN: 2 điểm

Trích một số thông tin từ hợp đồng ngoại thương như sau

SALE CONTRACT

No 21-09/JMSC
Date 15 September 2023

The Seller: SAKURA MACHINE CO., LTD

Address: 2-1-1 Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Represented by: Mr. Hiroshi Tanaka - CEO

Bank: MIZUHO BANK - Tokyo Main Branch, JAPAN

The Buyer: VINA TECH SOLUTIONS JSC

Address: 255 Nguyen Van Linh Street, District 7 - Ho Chi Minh City, Vietnam

Represented by: Ms. Nguyen Thi Minh - General Director

Bank: VIETCOMBANK HO CHI MINH CITY BRANCH, VIETNAM

Amount: USD 85,000.00 FOB YOKOHAMA PORT, INCOTERMS 2020

Time of Shipment: Within 45 days after receiving advance payment

Quantity: More or less 3% is accepted

Payment: By T/T, 30% advance payment within 7 days after contract signing, 70% balance payment within 3 days after receiving copies of shipping documents through VIETCOMBANK HO CHI MINH CITY BRANCH, VIETNAM Bank's address: 29 Ben Chuong Duong, District 1 - Ho Chi Minh City, Vietnam

Bên bán tiến hành giao hàng theo như hợp đồng. Ngày giao hàng trên B/L là 25/10/2023. Hóa đơn SM23105 ngày 23/10/2023. Số tiền là 86,700 USD. Biết rằng nhà nhập khẩu đã chuyển khoản đủ số tiền ứng trước theo yêu cầu của hợp đồng cho Ngân hàng Vietcombank.

Yêu cầu: Hãy lập hối phiếu thanh toán cho khoản tiền còn lại của hợp đồng và Giải thích chi tiết các thông tin trong hối phiếu. (2 điểm)

Đáp án**BILL OF EXCHANGE (1 điểm)**

No: SM23105-B

Date: October 30, 2023

Due Date: November 2, 2023

Pay against this Bill of Exchange to the order of SAKURA MACHINE CO., LTD
The sum of: Sixty Thousand Six Hundred Ninety United States Dollars Only
(USD 60,690.00)

To: VINA TECH SOLUTIONS JSC
255 Nguyen Van Linh Street, District 7
Ho Chi Minh City, Vietnam

Drawn under: Sale Contract No. 21-09/JMSC dated September 15, 2023

For value received

Payable at: VIETCOMBANK HO CHI MINH CITY BRANCH
29 Ben Chuong Duong, District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

For and on behalf of
SAKURA MACHINE CO., LTD
2-1-1 Nihonbashi, Chuo-ku
Tokyo 103-0027, Japan

Giải thích các thông tin trong hối phiếu: (1 điểm)

- Số tiền thanh toán: USD 60,690.00 (70% của 86,700 USD, là khoản còn lại sau khi trừ đi 30% ứng trước)
- Ngày phát hành hối phiếu: 30/10/2023 (ngày nhận được bộ chứng từ)
- Ngày đáo hạn: 02/11/2023 (3 ngày sau khi nhận được bản sao chứng từ vận chuyển)
- Người phát hành: SAKURA MACHINE CO., LTD
- Người thụ hưởng: VINA TECH SOLUTIONS JSC
- Ngân hàng thanh toán: VIETCOMBANK HO CHI MINH CITY BRANCH

Người duyệt đề*TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 07 năm 2024***Giảng viên ra đề****TS Mai Thị Phương Thùy****ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Châu**